



MGT.0000037261

GS. TS. NGUYỄN VĂN TIẾN

TRỌNG TÀI VIÊN TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

Trưởng nhiệm khoa Kinh doanh quốc tế, Học viện Ngân hàng

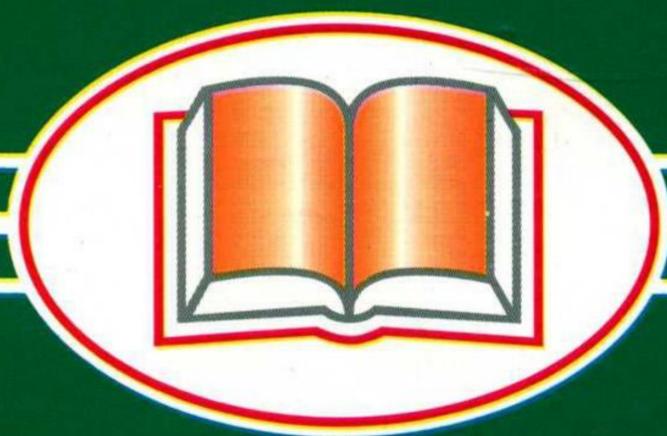


CẨM NANG

THANH TOÁN QUỐC TẾ & TÀI TRỢ NGOẠI THƯƠNG

DÀNH CHO:

- **NHÀ QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG**
- **NHÀ KINH DOANH XUẤT - NHẬP KHẨU**
- **HỌC VIÊN CAO HỌC & NGHIÊN CỨU SINH**



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

GS. TS. NGUYỄN VĂN TIẾN

TRỌNG TÀI VIÊN TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIAC)

CHỦ NHIỆM KHOA KINH DOANH QUỐC TẾ, HỌC VIỆN NGÂN HÀNG

☆ ☆ ☆ ☆ ☆

Cẩm nang

THANH TOÁN QUỐC TẾ & TÀI TRỢ NGOẠI THƯƠNG

DÀNH CHO:

- **NHÀ QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG**
- **NHÀ KINH DOANH XUẤT - NHẬP KHẨU**
- **HỌC VIÊN CAO HỌC & NGHIÊN CỨU SINH**



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

MỤC LỤC TÓM TẮT

PHẦN I: CƠ SỞ THANH TOÁN QUỐC TẾ

<i>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ THANH TOÁN QUỐC TẾ</i>	11
<i>CHƯƠNG 2: HỢP ĐỒNG NGOẠI THƯƠNG</i>	43
<i>CHƯƠNG 3: ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ</i>	76
<i>CHƯƠNG 4: CHỨNG TỪ THƯƠNG MẠI TRONG TTQT</i>	136
<i>CHƯƠNG 5: PHƯƠNG TIỆN THANH TOÁN QUỐC TẾ</i>	204

PHẦN II: NGHIỆP VỤ TTQT & TÀI TRỢ NGOẠI THƯƠNG

<i>CHƯƠNG 6: PHƯƠNG THỨC KHÔNG CÓ TẬP QUÁN ĐIỀU CHỈNH</i>	241
<i>CHƯƠNG 7: PHƯƠNG THỨC NHỜ THU</i>	261
<i>CHƯƠNG 8: PHƯƠNG THỨC TÍN DỤNG CHỨNG TỪ</i>	292
<i>CHƯƠNG 9: QUY TRÌNH MỘT SỐ LOẠI L/C ĐẶC BIỆT</i>	376
<i>CHƯƠNG 10: KIỂM TRA CHỨNG TỪ TRONG GIAO DỊCH L/C</i>	404
<i>CHƯƠNG 11: NHỮNG LƯU Ý TRONG GIAO DỊCH LC</i>	461
<i>CHƯƠNG 12: BẢO LÃNH NH TRONG NGOẠI THƯƠNG</i>	485
<i>CHƯƠNG 13: TÀI TRỢ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ</i>	512

PHẦN III: "HỎI - ĐÁP" & "BỘ ĐỀ THI - ĐÁP ÁN"

<i>Hỏi - Đáp 1: Tổng quan về thanh toán quốc tế</i>	550
<i>Hỏi - Đáp 2: Nhờ thu & URC 522</i>	581
<i>Hỏi - Đáp 3: LC & UCP 600</i>	602
<i>Hỏi - Đáp 4: Xử lý tình huống tranh chấp LC</i>	712
<i>Hỏi - Đáp 5: Năm (5) bộ Đề thi & Đáp án</i>	730

PHẦN IV: PHỤ LỤC

<i>Phụ lục 1: URC 522</i>	767
<i>Phụ lục 2.1: UCP 600</i>	781
<i>Phụ lục 2.2: eUCP1.1</i>	815
<i>Phụ lục 3: ISBP 745</i>	821
<i>Phụ lục 4: Incoterms®2010</i>	911
<i>Phụ lục 5: Luật Trung Quốc giải quyết tranh chấp LC</i>	959
<i>Phụ lục 6: Ký hiệu tiền tệ theo tiêu chuẩn ISO</i>	967
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	980

LỜI NÓI ĐẦU

Trước xu thế kinh tế thế giới ngày càng được quốc tế hoá, Việt Nam đang phát triển kinh tế thị trường, mở cửa, hợp tác và hội nhập; trong bối cảnh đó, hoạt động thương mại và đầu tư quốc tế nổi lên như là chiếc cầu nối giữa kinh tế trong nước với phần kinh tế thế giới bên ngoài. Để thực hiện được chức năng cầu nối này, thì các Nghiệp vụ ngân hàng quốc tế như: Thanh toán quốc tế, Tài trợ ngoại thương, Kinh doanh ngoại hối, Bảo lãnh ngân hàng trong ngoại thương, v.v. đóng vai trò là công cụ thiết yếu và ngày càng trở nên quan trọng.

Ngày nay, Thanh toán quốc tế và Tài trợ ngoại thương là một dịch vụ ngày càng trở nên quan trọng đối với các Ngân hàng Thương mại, đồng thời hỗ trợ và thúc đẩy hoạt động kinh doanh xuất - nhập khẩu và đầu tư nước ngoài. Thanh toán quốc tế ra đời dựa trên nền tảng Thương mại quốc tế, nhưng Thương mại quốc tế có tồn tại và phát triển được hay không lại còn phụ thuộc vào khâu thanh toán và tài trợ ngoại thương có thông suốt, kịp thời, an toàn và chính xác.

Thương mại và Thanh toán quốc tế vốn dĩ là phức tạp và nhiều rủi ro hơn so với Thương mại và Thanh toán nội địa, bởi vì nó chịu chi phối bởi không chỉ luật lệ và tập quán địa phương mà còn cả luật lệ và tập quán quốc tế, sử dụng ngôn ngữ nước ngoài và đồng tiền thanh toán thường là ngoại tệ. Chính vì vậy, các bên tham gia Thương mại và Thanh toán quốc tế cần thành thạo không những về ngôn ngữ, quy trình kỹ thuật nghiệp vụ, mà còn cả các thông lệ, tập quán, luật pháp địa phương và quốc tế.

Nhằm trang bị kiến thức cơ bản, toàn diện và chuyên sâu; có tính lý luận và thực tiễn về một lĩnh vực phức tạp như Thanh toán quốc tế và Tài trợ ngoại thương, cuốn sách "Cẩm nang Thanh toán quốc tế và Tài trợ ngoại thương" đã được biên soạn có bổ sung và cập

nhật kiến thức mới. Với phương pháp tiếp cận có hệ thống, tinh tiến từ đơn giản đến phức tạp, từ lý luận đến thực tiễn, nên cuốn sách sẽ bổ ích cho cán bộ Ngân hàng, XNK, Đầu tư quốc tế và Quản lý kinh tế...; đồng thời dùng làm tài liệu nghiên cứu, giảng dạy và học tập tại các trường đại học.

Cuốn sách thể hiện sự ước nguyện của tác giả được góp sức nhỏ bé của mình vào sự nghiệp phát triển chung của Đất nước, đặc biệt là phát triển Thương mại quốc tế và Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại. Sự ra mắt bạn đọc kịp thời là nhờ có sự động viên và ủng hộ của gia đình và đồng nghiệp. Tôi xin biết ơn sâu sắc tất cả những gì mà tôi đã nhận được trong thời gian biên soạn cuốn sách này.

Để thi lấy chứng chỉ chuyên môn, các bạn hãy vào:

1. Certificate in International Trade and Finance:

<http://institute.ifslearning.ac.uk/Qualifications/QualificationsinTradeFinanceDocCredits/CITF.aspx>

2. Certificate for Documentary Credit Specialists:

<http://institute.ifslearning.ac.uk/Qualifications/QualificationsinTradeFinanceDocCredits/CertificateforDocumentaryCreditSpecialists.aspx>

Mặc dù đã cố gắng tập trung thời gian và trí tuệ, nhưng Cuốn sách chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót. Chúng tôi xin cảm ơn và chân thành đón nhận những ý kiến đóng góp của bạn đọc gần xa để lần tái bản tiếp theo được tốt hơn.

Các câu hỏi và vướng mắc về Thanh toán quốc tế cần được giải đáp, xin vui lòng chuyển vào địa chỉ: <tiennv@hvnh.edu.vn>, chúng tôi sẽ nghiên cứu trả lời.

Xin chân thành cảm ơn!

GS. TS. NGUYỄN VĂN TIẾN

ĐT: 0912 11 22 30

<tiennv@hvnh.edu.vn>

MỤC LỤC CHI TIẾT

<i>Lời nói đầu</i>	3
PHẦN I: CƠ SỞ THANH TOÁN QUỐC TẾ	
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ THANH TOÁN QUỐC TẾ	11
1. Khái niệm và đặc điểm thanh toán quốc tế	11
1.1. Cơ sở hình thành thanh toán quốc tế	11
1.2. Khái niệm thanh toán quốc tế	13
1.3. Đặc điểm của thanh toán quốc tế	15
2. Vai trò của thanh toán quốc tế	16
2.1. Thanh toán quốc tế đối với nền kinh tế	16
2.2. Thanh toán quốc tế với nhà kinh doanh XNK	19
2.3. Ngân hàng thương mại với thanh toán quốc tế	21
2.4. Thanh toán quốc tế - Hoạt động sinh lời của NHTM	26
3. Hệ thống văn bản pháp lý điều chỉnh TTQT	26
4. Điều kiện thanh toán quốc tế	29
4.1. Điều kiện về tiền tệ	29
4.2. Điều kiện về địa điểm	32
4.3. Điều kiện về thời gian	32
4.4. Điều kiện về phương thức thanh toán	34
5. Ngân hàng đại lý, tài khoản Nostro và Vostro	38
6. Các bên liên quan đến thanh toán quốc tế	39
6.1. Các bên liên quan	39
6.2. Tên gọi khác nhau dùng cho các bên	42
CHƯƠNG 2: HỢP ĐỒNG NGOẠI THƯƠNG	43
1. Khái quát về hợp đồng ngoại thương	43
2. Kết cấu nội dung của hợp đồng ngoại thương	47
2.1. Phần mở đầu	47
2.2. Phần các điều kiện về nội dung	48
3. Mẫu hợp đồng ngoại thương	72
CHƯƠNG 3: ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ	76
1. Những vấn đề cơ bản về Incoterms	76
2. Incoterms®2010	80

3. Các (11) quy tắc thương mại của Incoterms 2010	90
3.1. EXW - EX Works	90
3.2. FCA - Free CArrier	94
3.3. CPT - Carriage Paid To	98
3.4. CIP - Carriage and Insurance Paid to	102
3.5. DAT - Delivered At Terminal	107
3.6. DAP - Delivered At Place	111
3.7. DDP - Delivered Duty Paid	114
3.8. FAS - Free Alongside Ship	117
3.9. FOB - Free On Board	122
3.10. CFR - Cost and FReight	127
3.11. CIF - Cost, Insurance and Freight	131
CHƯƠNG 4: CHỨNG TỪ THƯƠNG MẠI TRONG TTQT	136
1. Chứng từ vận tải	137
1.1. Vận đơn đường biển	137
1.2. Biên lai gửi hàng đường biển không chuyển nhượng	172
1.3. Vận đơn hàng không	174
1.4. Chứng từ vận tải đa phương thức	178
1.5. Chứng từ vận tải đường sắt, đường bộ và đường sông	181
2. Chứng từ bảo hiểm hàng hoá	183
2.1. Khái niệm và giải thích thuật ngữ	183
2.2. Tại sao phải bảo hiểm hàng hoá XNK	184
2.3. Các loại chứng từ bảo hiểm hàng hoá	185
2.4. Nội dung của chứng từ bảo hiểm hàng hoá	186
2.5. Những lưu ý khi sử dụng chứng từ bảo hiểm	191
3. Các chứng từ về hàng hoá	193
3.1. Hoá đơn thương mại	193
3.2. Giấy chứng nhận xuất xứ	198
3.3. Các chứng từ hàng hoá khác	200
CHƯƠNG 5: PHƯƠNG TIỆN THANH TOÁN QUỐC TẾ	204
1. Quá trình hình thành và phát triển của thương phiếu	205
2. Hối phiếu nhận nợ	207
2.1. Khái niệm hối phiếu nhận nợ	207
2.2. Nội dung hối phiếu nhận nợ	207
2.3. Hạn chế của hối phiếu nhận nợ	209
3. Hối phiếu đòi nợ	209

3.1. Khái niệm hối phiếu đòi nợ	20
3.2. Nội dung của hối phiếu đòi nợ	21
3.3. Các đặc điểm của hối phiếu đòi nợ	21
3.4. Phân loại hối phiếu đòi nợ	21
3.5. Các nghiệp vụ liên quan đến hối phiếu đòi nợ	22
4. Séc	22
4.1. Khái niệm và nội dung	22
4.2. Những người liên quan đến séc	23
4.3. Các loại séc thông dụng	23

PHẦN II: NGHIỆP VỤ TTQT & TÀI TRỢ NGOẠI THƯƠNG

CHƯƠNG 6: PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN KHÔNG CÓ TẬP QUẢN QUỐC TẾ ĐIỀU CHỈNH 241

1. Phương thức chuyển tiền	242
1.1. Khái niệm và phân loại	242
1.2. Quy trình nghiệp vụ	243
1.3. Các hình thức ra lệnh chuyển tiền của khách hàng	246
1.4. Các hình thức chuyển tiền của ngân hàng	248
1.5. Quy tắc thu phí	251
2. Phương thức ghi sổ	251
2.1. Khái niệm	251
2.2. Ưu điểm đối với các bên	252
2.3. Rủi ro và trách nhiệm đối với các bên	253
2.4. Những điểm cần thoả thuận	253
3. Phương thức ứng trước	254
3.1. Khái niệm	254
3.2. Thời điểm ứng trước	254
3.3. Mục đích của việc ứng trước	254
3.4. Ưu điểm đối với các bên	257
3.5. Rủi ro và trách nhiệm đối với các bên	257
4. Phương thức thư ủy thác mua (A/P)	258
5. Phương thức nhận hàng trả tiền ngay (COD)	260

CHƯƠNG 7: PHƯƠNG THỨC NHỜ THU 261

1. Khái niệm và văn bản pháp lý nhờ thu	261
2. Các bên tham gia và mối quan hệ	263
3. Các loại nhờ thu và quy trình nghiệp vụ	266

3.1. Nhờ thu phiếu trơn	266
3.2. Nhờ thu kèm chứng từ	269
3.3. Đơn yêu cầu nhờ thu	278
3.4. Lệnh nhờ thu	278
4. Quy trình nhờ thu của NHTM	282
4.1. Quy trình nhờ thu hàng xuất	282
4.2. Quy trình nhờ thu hàng nhập	285
5. Đọc các bức điện nhờ thu qua swift	287
5.1. Giới thiệu	287
5.2. Các trường sử dụng trong các bức điện	288
5.3. Ví dụ mẫu điện MT 400	289
CHƯƠNG 8: PHƯƠNG THỨC TÍN DỤNG CHỨNG TỪ	292
1. Khái niệm và giải thích thuật ngữ	292
2. Đặc điểm của giao dịch L/C	295
3. Văn bản pháp lý điều chỉnh giao dịch L/C	300
4. Các định nghĩa theo UCP 600	301
5. Quy trình nghiệp vụ L/C	307
5.1. Các bên tham gia	307
5.2. Quy trình nghiệp vụ L/C	309
6. Đơn yêu cầu phát hành L/C	313
7. Những nội dung chủ yếu của L/C	317
7.1. Các mẫu điện sử dụng trong giao dịch L/C qua Swift	318
7.2. Quy tắc sử dụng các trường trong các mẫu điện	319
7.3. Nội dung L/C theo điện MT 700/701	322
7.4. Mẫu L/C mở bằng Swift	327
7.5. Phân tích những nội dung của L/C	328
8. Phát hành L/C và trách nhiệm của NHPH	332
9. Thông báo L/C và trách nhiệm của NHTB	334
10. Xác nhận L/C và trách nhiệm của NHXN	339
11. Chỉ định và trách nhiệm của NHdCD	342
12. Sửa đổi L/C	343
13. Sơ đồ tóm lược về nghiệp vụ L/C	348
14. UCP và dẫn chiếu UCP vào L/C	356
15. Phân loại L/C	365